ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /TTr-UBND	*Đồng Nai, ngày tháng năm 2026*

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH
Dự thảo Nghị quyết Quy định một số chính sách thúc đẩy nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và chuyển giao công nghệ của thành phố Đồng Nai

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố.

Thực hiện Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố dự thảo Nghị quyết Quy định một số chính sách thúc đẩy nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và chuyển giao công nghệ của thành phố Đồng Nai**,** với các nội dung như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Cụ thể hóa quan điểm chỉ đạo của Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia: "Thể chế, nhân lực, hạ tầng, dữ liệu và công nghệ chiến lược là những nội dung trọng tâm, cốt lõi, trong đó thể chế là điều kiện tiên quyết, cần hoàn thiện và đi trước một bước" trong đó xác định "Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội, ngăn chặn nguy cơ tụt hậu, đưa đất nước phát triển bứt phá, giàu mạnh trong kỷ nguyên mới"; "Nhà nước giữ vai trò dẫn dắt, thúc đẩy, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia"; "Bố trí ít nhất 3% tổng chi ngân sách hằng năm cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia và tăng dần theo yêu cầu phát triển";

- Cụ thể hóa quan điểm chỉ đạo của Nghị quyết số 16-NQ/TW ngày 21/7/2026 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Đồng Nai đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2065: " Phát triển mô hình tăng trưởng mới trên cơ sở lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chủ yếu; đưa thành phố phát triển trở thành cực tăng trưởng đa chức năng, có vai trò dẫn dắt về công nghiệp hàng không, vũ trụ, công nghiệp công nghệ cao, logistics, thương mại biên giới, nông nghiệp công nghệ cao, đổi mới sáng tạo gắn với phát huy vị trí trung tâm chiến lược của "đô thị sân bay", kết nối toàn cầu, phát triển ngang tầm với các đô thị sân bay lớn trong khu vực và quốc tế."

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 30 Luật Phát triển đô thị số 18/2026/QH16:

"2. Hội đồng nhân đân thành phố quy định:

c) Cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, chuyển giao công nghệ; (một phần điểm c).

- Căn cứ Điều 16. Nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước; Điều 24. Xử lý tài sản trang bị thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; Điều 25. Quyền quản lý, sử dụng, quyền sở hữu kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo; Điều 29. Nghiên cứu khoa học; Điều 30. Phát triển công nghệ của Luật Khoa học, công nghệ và Đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15:

- Triển khai Kế hoạch số 03-KH/BCĐ ngày 16/01/2026 của Ban chỉ đạo phát triển Khoa học, Công nghệ, Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2026.

2. Cơ sở thực tiễn

Trong bối cảnh triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và Nghị quyết 16-NQ/TW ngày 21 tháng 7 năm 2026 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Đồng Nai đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2065.

Thành phố Đồng Nai đặt mục tiêu:

Đến năm 2035: thành phố Đồng Nai phấn đấu trở thành đô thị theo mô hình đô thị sân bay, đô thị ven sông, đô thị đa trung tâm, đô thị đa mục tiêu, xanh, thông minh với trung tâm công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hàng không, vũ trụ, kinh tế hàng không tiêu chuẩn quốc tế; người dân có thu nhập cao; xã hội văn minh, an toàn, hạnh phúc.

Đến năm 2045: thành phố Đồng Nai trở thành trung tâm hàng không hiện đại của khu vực châu Á - Thái Bình Dương, là trung tâm kinh tế tri thức, phát triển năng động; chỉ số phát triển con người (HDI) đạt mức cao; quản trị đô thị hiện đại; xã hội văn minh, an toàn, đáng sống, hạnh phúc.

Đến năm 2065: thành phố Đồng Nai là thành phố kết nối toàn cầu, có chất lượng sống và hạnh phúc cao trên thế giới; thuộc nhóm các đô thị sân bay đa chức năng.

Mặc dù có những bước tiến, thực tiễn phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của thành phố vẫn đối mặt với một số hạn chế đòi hỏi phải có cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội do thành phố chưa làm chủ được công nghệ cao, công nghệ lõi, công nghệ nguồn trong những ngành trọng điểm, chủ lực và công nghệ chiến lược.

Hiện nay, pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật chưa có cơ chế điều chỉnh và hướng dẫn cụ thể đối với trường hợp địa phương cần ban hành văn

bản quy phạm pháp luật có nội dung khác với văn bản của cơ quan nhà nước ở Trung ương, hoặc nhằm điều chỉnh những vấn đề thực tiễn phát sinh nhưng chưa được Trung ương quy định.

Nhằm tháo gỡ vướng mắc nêu trên, Điều 6 Luật Phát triển đô thị đã tạo cơ sở pháp lý, trao quyền chủ động cho thành phố ban hành văn bản quy phạm pháp luật đối với các trường hợp đặc thù. Đây là công cụ linh hoạt để kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh, đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành và phát triển đột phá của thành phố.

Tuy nhiên, quy trình xây dựng văn bản theo quy định chung hiện nay chưa tương thích và chưa bao quát được tính chất của các trường hợp này. Cụ thể, hệ thống pháp luật còn chưa có các quy định mang tính cốt lõi về: tiêu chí đánh giá sự cần thiết khi quy định khác với Trung ương; quy trình đánh giá tác động chính sách; cơ chế tham vấn cơ quan Trung ương; cũng như trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật có nội dung khác với văn bản của cơ quan nhà nước ở Trung ương.

Nếu không kịp thời ban hành văn bản quy định chi tiết, quá trình tổ chức thực hiện sẽ không tránh khỏi sự lúng túng trong việc xác định thẩm quyền, phương thức thực hiện và phân định trách nhiệm giữa các cơ quan liên quan. Hệ quả là sẽ làm chậm tiến độ triển khai, ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu lực, hiệu quả của các cơ chế, chính sách đặc thù đã được quy định tại Luật Phát triển đô thị.

Bên cạnh đó, các cơ chế thí điểm và nguyên tắc lựa chọn áp dụng pháp luật theo quy định của Luật Phát triển đô thị là những nội dung mang tính đột phá, chưa có tiền lệ và có tính phức tạp cao. Các nội dung này liên quan trực tiếp đến việc xác định phạm vi và hiệu lực áp dụng của các quy định pháp luật trên địa bàn Thành phố.

Việc xây dựng thể chế đột phá, vượt trội cho phép thành phố chủ động ban hành các quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành các chính sách đặc thù phù hợp với thực tiễn địa phương mà pháp luật hiện hành chưa có hoặc còn chồng chéo.

Do đó, việc ban hành Quy định một số chính sách thúc đẩy nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và chuyển giao công nghệ của thành phố Đồng Nai nhằm cụ thể hóa những chính sách đột phá của Luật Đô thị đặc biệt không chỉ để giải quyết những hạn chế về công nghệ mà còn để tạo ra một hệ sinh thái đổi mới sáng tạo vượt trội, giúp thành phố Đồng Nai nâng cao sức cạnh tranh với các đô thị lớn trong khu vực và trên thế giới.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành văn bản

Ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định một số chính sách thúc đẩy nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và chuyển giao công nghệ của thành phố Đồng Nai: Cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ nghiên

cứu khoa học, phát triển công nghệ, chuyển giao công nghệ (một phần điểm c khoản 2 Điều 30 Luật Phát triển đô thị số 18/2026/QH16.

- Thay thế Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 30/9/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước, Nghị quyết số 17/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 và Nghị quyết số 31/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Quy định nguyên tắc, nội dung, điều kiện, mức hỗ trợ và hình thức hỗ trợ, cụ thể: hỗ trợ hoàn thiện kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ; hỗ trợ ứng dụng và nhân rộng kết quả nghiên cứu khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo các cấp; hỗ trợ công bố quốc tế các kết quả nghiên cứu khoa học; hỗ trợ nghiên cứu, ứng dụng, làm chủ các công nghệ và sản xuất thử nghiệm; hỗ trợ hoạt động chuyển giao công nghệ; hỗ trợ giới thiệu, kết nối công nghệ, thiết bị, sản phẩm mới và kết quả nghiên cứu; hỗ trợ đầu tư công nghệ mới, đổi mới công nghệ và ứng dụng khoa học, công nghệ (bao gồm các hoạt động ứng dụng, tiếp nhận, chuyển giao, hoàn thiện, làm chủ và đổi mới công nghệ) cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, hợp tác xã có nguồn vốn trong nước hoạt động trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản

Nghị quyết được xây dựng theo hướng phù hợp với quy định tại điểm c (một phần) khoản 2 Điều 30 Luật Phát triển đô thị số 18/2026/QH16 và quy định pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Ngoài ra, việc xây dựng Nghị quyết bảo đảm các quan điểm sau:

- Cụ thể hóa đầy đủ các cơ chế, chính sách đặc thù được giao cho thành phố theo Luật Phát triển đô thị; bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với hệ thống pháp luật hiện hành;

- Xây dựng cơ chế hỗ trợ có trọng tâm, trọng điểm, tập trung phát triển nghiên cứu khoa học, công nghệ và chuyển giao công nghệ phục vụ phát triển kinh tế xã hội của thành phố;

- Chính sách được xây dựng theo hướng hỗ trợ trực tiếp vào các hoạt động và khoản chi cần thiết cho quá trình đổi mới công nghệ, từ chuyển giao công nghệ, hoàn thiện kết quả nghiên cứu, nghiên cứu - ứng dụng - làm chủ công nghệ, sản xuất thử nghiệm đến đầu tư công nghệ mới, đổi mới công nghệ và kết nối công nghệ với thị trường.

- Khuyến khích xã hội hóa, huy động nguồn lực của doanh nghiệp, viện nghiên cứu, trường đại học và các tổ chức trong nước, quốc tế tham gia đầu tư, vào phát triển nghiên cứu khoa học, công nghệ;

- Bảo đảm cơ chế hỗ trợ công khai, minh bạch, khả thi, đúng đối tượng, tránh chồng chéo, trùng lặp với các chương trình, chính sách hỗ trợ khác.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

Sau khi Luật Phát triển đô thị được Quốc hội thông qua, UBND thành phố đã ban hành Kế hoạch số ….phân công nhiệm vụ soạn thảo các văn bản phục vụ phát triển khoa học, công nghệ gắn với triển khai thi hành Luật Phát triển đô thị.

- Ngày … tháng … năm 2026, Sở Khoa học và Công nghệ đã tổ chức lấy ý kiến Đảng ủy Sở và các Sở, ban ngành, tổ chức có liên quan về hồ sơ dự thảo Nghị quyết.

- Ngày / /2026 Sở Khoa học và Công nghệ đã có Văn bản số ……./SKHCN-KHCN về việc xin ý kiến hồ sơ dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định một số chính sách thúc đẩy nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và chuyển giao công nghệ của thành phố Đồng Nai gửi các sở, ngành, đơn vị liên quan và đăng tải hồ sơ dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố trên Cổng Thông tin điện tử thành phố để xin ý kiến rộng rãi.

- Ngày … năm 2026, Sở Khoa học và Công nghệ đã nhận được … ý kiến góp ý của … Sở, ban ngành, tổ chức có liên quan hoàn thiện hồ sơ dự thảo theo ý kiến họp và thực hiện tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý (đính kèm Bảng giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý).

- Ngày … năm 2026, Ủy ban nhân dân thành phố đã có Tờ trình số … gửi Hội đồng nhân dân thành phố về dự thảo Nghị quyết.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh:

Nghị quyết này quy định nguyên tắc, nội dung, điều kiện, mức hỗ trợ và hình thức hỗ trợ, cụ thể: hỗ trợ hoàn thiện kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ; hỗ trợ ứng dụng và nhân rộng kết quả nghiên cứu khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo các cấp; hỗ trợ công bố quốc tế các kết quả nghiên cứu khoa học; hỗ trợ nghiên cứu, ứng dụng, làm chủ các công nghệ và sản xuất thử nghiệm; hỗ trợ hoạt động chuyển giao công nghệ; hỗ trợ giới thiệu, kết nối công nghệ, thiết bị, sản phẩm mới và kết quả nghiên cứu; hỗ trợ đầu tư công nghệ mới, đổi mới công nghệ và ứng dụng khoa học, công nghệ (bao gồm các hoạt động ứng dụng, tiếp nhận, chuyển giao, hoàn thiện, làm chủ và đổi mới công nghệ) cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, hợp tác xã có nguồn vốn trong nước hoạt động trên địa bàn thành phố Đồng Nai*; (một phần điểm c khoản 2 Điều 30 Luật Phát triển đô thị số 18/2026/QH16)*

1.2. Đối tượng áp dụng

a) Tổ chức, doanh nghiệp có hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ;

b) Tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, hợp tác xã trong nước được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật; đang hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn thành phố Đồng Nai;

c) Các loại hình tổ chức khác có nguồn vốn trong nước hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn thành phố Đồng Nai theo quy định của pháp luật;

d) Không áp dụng đối với tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, hợp tác xã có vốn đầu tư nước ngoài.

2. Bố cục của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết gồm 13 điều, cụ thể:

Điều 1:Phạm vi điều chỉnh.

Điều 2: Đối tượng áp dụng.

Điều 3: Nguyên tắc hỗ trợ.

Điều 4: Hỗ trợ hoàn thiện kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

Điều 5: Hỗ trợ ứng dụng và nhân rộng kết quả nghiên cứu khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

Điều 6: Hỗ trợ công bố quốc tế các kết quả nghiên cứu khoa học thuộc diện biên chế công chức, viên chức thành phố Đồng Nai.

Điều 7: Hỗ trợ nghiên cứu, ứng dụng, làm chủ các công nghệ và sản xuất thử nghiệm.

Điều 8: Hỗ trợ hoạt động chuyển giao công nghệ.

Điều 9: Hỗ trợ đầu tư công nghệ mới, đổi mới công nghệ và ứng dụng khoa học, công nghệ.

Điều 10: Hỗ trợ giới thiệu, kết nối công nghệ, thiết bị, sản phẩm mới và kết quả nghiên cứu.

Điều 11: Hội đồng tư vấn, chuyên gia.

Điều 12: Nguồn kinh phí thực hiện.

Điều 13: Tổ chức thực hiện.

Điều 14: Điều khoản thi hành.

3. Nội dung cơ bản

- Hỗ trợ hoàn thiện kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ (bao gồm đối tượng hỗ trợ, nội dung hỗ trợ, điều kiện hỗ trợ, mức hỗ trợ, hình thức, thành phần hồ sơ).

- Hỗ trợ ứng dụng và nhân rộng kết quả nghiên cứu khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn thành phố Đồng Nai (bao gồm đối tượng hỗ trợ, điều kiện hỗ trợ, hình thức hỗ trợ, nội dung và mức hỗ trợ, thành phần hồ sơ).

- Hỗ trợ công bố quốc tế các kết quả nghiên cứu khoa học thuộc diện biên chế công chức, viên chức thành phố Đồng Nai (bao gồm đối tượng hỗ trợ, mức hỗ trợ, hình thức hỗ trợ, thành phần hồ sơ).

- Hỗ trợ nghiên cứu, ứng dụng, làm chủ các công nghệ và sản xuất thử nghiệm (bao gồm đối tượng hỗ trợ, nội dung hỗ trợ, điều kiện hỗ trợ, mức hỗ trợ, hình thức hỗ trợ, thành phần hồ sơ).

- Hỗ trợ hoạt động chuyển giao công nghệ (bao gồm đối tượng hỗ trợ, nội dung hỗ trợ, điều kiện hỗ trợ, mức hỗ trợ, hình thức hỗ trợ, thành phần hồ sơ).

- Hỗ trợ đầu tư công nghệ mới, đổi mới công nghệ và ứng dụng khoa học, công nghệ (đối tượng hỗ trợ, nội dung hỗ trợ, điều kiện hỗ trợ, mức hỗ trợ, hình thức hỗ trợ, thành phần hồ sơ).

- Hỗ trợ giới thiệu, kết nối công nghệ, thiết bị, sản phẩm mới và kết quả nghiên cứu (bao gồm đối tượng hỗ trợ, nội dung hỗ trợ, điều kiện hỗ trợ, mức hỗ trợ, hình thức hỗ trợ, thành phần hồ sơ).

- Hội đồng tư vấn, chuyên gia.

V. ĐÁNH GIÁ VỀ SỰ PHÙ HỢP VỚI ĐIỀU 4 LUẬT PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ

1. Đánh giá về tính hợp hiến, sự phù hợp với Luật Phát triển đô thị, tính thống nhất với các văn bản thi hành Luật Phát triển đô thị; tính tương thích với các điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên

Việc xây dựng và ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố Đồng Nai quy định một số nội dung hỗ trợ thúc đẩy nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của thành phố Đồng Nai là cần thiết và phù hợp với thẩm quyền Hội đồng nhân dân được giao tại Luật Phát triển đô thị số 18/2026/QH16 theo quy định tại:

- Khoản 2 Điều 7 Luật Phát triển đô thị số 18/2026/QH16:

*"2. Khi thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương theo quy định của pháp luật, **Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố được ban hành văn bản quy phạm pháp luật** để:*

a) Điều chỉnh trình tự, thủ tục, thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đang được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước ở trung ương để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức thuộc thành phố, bảo đảm yêu cầu về cải cách hành chính, tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính, không quy định thêm thành phần hồ sơ, không tăng thêm yêu cầu, điều kiện, thời gian giải quyết thủ tục đang áp dụng;

b) Quy định biện pháp đặc thù phù hợp với yêu cầu phát triển thành phố để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật, Nghị quyết của Quốc hội mà khác hoặc

chưa có quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ."

- Một phần điểm c khoản 2 Điều 30 Luật Phát triển đô thị số 18/2026/QH16 quy định:

"2. Hội đồng nhân dân Thành phố quy định:

c) Cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, chuyển giao công nghệ; (một phần điểm c).

2. Đánh giá về yêu cầu, sự phù hợp của việc phân định thẩm quyền giữa các cơ quan, đơn vị, phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn cho các cơ quan, đơn vị; việc bảo đảm không phương hại đến quốc phòng, an ninh, đối ngoại quốc gia, dân tộc, tôn giáo và lĩnh vực khác liên quan trực tiếp đến chủ quyền quốc gia.

Dự thảo Nghị quyết phân định rõ trách nhiệm của Hội đồng nhân dân thành phố trong quyết định chính sách; trách nhiệm của Ủy ban nhân dân thành phố trong tổ chức thực hiện; các sở, ngành liên quan trong tham mưu, hướng dẫn, quản lý, kiểm tra và giám sát. Việc phân cấp, phân quyền bảo đảm không chồng chéo thẩm quyền, phù hợp với chức năng quản lý nhà nước và cơ chế đặc thù của Luật Phát triển đô thị.

Các chính sách trong dự thảo tập trung vào lĩnh vực nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, chuyển giao công nghệ; không điều chỉnh các vấn đề thuộc quốc phòng, an ninh, đối ngoại, dân tộc, tôn giáo hoặc chủ quyền quốc gia. Việc triển khai các nhiệm vụ có liên quan đến dữ liệu, công nghệ chiến lược, an ninh mạng, bí mật nhà nước phải tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật chuyên ngành. Do đó, dự thảo Nghị quyết bảo đảm yêu cầu phân cấp, phân quyền hợp lý, gắn với kiểm soát quyền lực, trách nhiệm giải trình và không ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia.

3. Đánh giá về việc bảo đảm quyền con người, quyền cơ bản của công dân, công bằng xã hội, phát triển bền vững và giữ gìn bản sắc, giá trị văn hóa của Thành phố; tác động đến ổn định kinh tế vĩ mô, an toàn tài chính quốc gia và quy luật thị trường

Dự thảo Nghị quyết bảo đảm quyền tiếp cận bình đẳng đối với các chính sách hỗ trợ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cho tổ chức, doanh nghiệp, nhà khoa học, chuyên gia và cá nhân có liên quan. Các chính sách được thực hiện công khai, minh bạch, không phân biệt đối xử.

Nghị quyết ưu tiên hỗ trợ danh mục công nghệ cao,danh mục công nghệ chiến lược, danh mục sản phẩm công nghệ chiến lược do Thủ tướng Chính phủ ban hành, góp phần nâng cao năng suất lao động, chất lượng nguồn nhân lực, chất lượng sống của người dân và phát triển bền vững thành phố Đồng Nai.

Các chính sách hỗ trợ được thực hiện trong phạm vi khả năng cân đối của thành phố, tuân thủ quy định về ngân sách nhà nước và quản lý tài chính công; đồng thời được triển khai theo tiêu chí công khai, có thẩm định, hậu kiểm nhằm thúc đẩy nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và nâng cao năng lực cạnh

tranh của doanh nghiệp.

4. Đánh giá về việc bảo đảm vận hành nền hành chính quốc gia thống nhất, thông suốt, hiệu quả; bảo đảm công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình; kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực gắn với trách nhiệm kiểm tra, thanh tra, giám sát

Dự thảo Nghị quyết không làm thay đổi mô hình tổ chức hành chính mà cụ thể hóa cơ chế thẩm quyền đặc thù của thành phố theo Luật Phát triển đô thị. Việc thực hiện chính sách được tổ chức theo nguyên tắc công khai, minh bạch, quy định rõ điều kiện, tiêu chí, đối tượng hỗ trợ và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức liên quan; đồng thời tăng cường ứng dụng công nghệ số trong quản lý và giám sát.

Dự thảo cũng quy định rõ cơ chế phòng ngừa rủi ro như: không hỗ trợ trùng lặp; thu hồi kinh phí đối với trường hợp vi phạm; tăng cường hậu kiểm, kiểm toán, thanh tra, kiểm tra nhằm bảo đảm sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước, phòng ngừa thất thoát, lãng phí và nâng cao trách nhiệm giải trình.

5. Đánh giá về cơ chế kiểm tra, giám sát và trách nhiệm giải trình

Dự thảo Nghị quyết quy định cơ chế kiểm tra, giám sát và trách nhiệm giải trình ở các cấp. Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc triển khai Nghị quyết thông qua chế độ báo cáo của Ủy ban nhân dân thành phố. Các cơ quan quản lý nhà nước thực hiện kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí, tiến đố và kết quả thực hiện nhiệm vụ. Tổ chức, cá nhân được hỗ trợ có trách nhiệm kê khai trung thực, sử dụng kinh phí đúng mục đích, thực hiện chế độ báo cáo và hoàn trả kinh phí nếu vi phạm quy định.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN, MỤC TIÊU VÀ DỰ KIẾN KẾT QUẢ CẦN ĐẠT ĐƯỢC VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA/BAN HÀNH

1. Dự kiến nguồn lực

Sau khi Nghị quyết được Hội đồng nhân dân thành phố thông qua, Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan chủ động bố trí nhân lực, tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Các cơ quan, đơn vị căn cứ nhiệm vụ được giao, chủ động chuẩn bị các điều kiện về nhân sự, chuyên môn, nghiệp vụ nhằm bảo đảm việc triển khai Nghị quyết được thống nhất, hiệu quả.

Kinh phí thực hiện Nghị quyết được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số hằng năm của thành phố Đồng Nai, được lập, phân bổ, quản lý, sử dụng và quyết toán theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Ngoài ra, khuyến khích huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

2. Điều kiện bảo đảm cho việc triển khai Nghị quyết

Kinh phí thực hiện Nghị quyết được bảo đảm theo quy định tại khoản 1 Điều 63 Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15, quy định: *"Nhà nước bảo đảm chi cho khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo hằng năm tối thiểu 2% tổng chi ngân sách nhà nước trong nguồn tổng chi tối thiểu 3% ngân sách nhà nước cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và tăng dần theo yêu cầu phát triển để thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước trong từng thời kỳ";* đồng thời được bố trí từ nguồn chi ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành, phù hợp với Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.

Việc sử dụng kinh phí thực hiện Nghị quyết phải bảo đảm đúng mục đích, đúng đối tượng, đúng nội dung chi và trong phạm vi định mức được quy định; đồng thời phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

3. Thời gian dự kiến trình thông qua, ban hành

- Trình vào kỳ họp thường kỳ cuối năm 2026 của HĐND thành phố

- Cơ quan chủ trì soạn thảo: Sở Khoa học và Công nghệ

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố Đồng Nai quy định một số chính sách thúc đẩy nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và chuyển giao công nghệ của thành phố Đồng Nai, Ủy ban nhân dân thành phố xin kính trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

Tài liệu gửi kèm theo:

1. Dự thảo Tờ trình HĐND Thành phố về việc ban hành Nghị quyết.

2. Dự thảo Nghị quyết Quy định thúc đẩy nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và chuyển giao công nghệ của thành phố Đồng Nai

3. Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo.

4. Báo cáo Đánh giá tác động của chính sách.

5. Bảng tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị quyết)./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Các Sở: Tư pháp, Tài chính, Nội vụ, KH&CN;
- VPUB: CVP, các PCVP,
Các phòng, đơn vị……;
- Lưu: VT, (KT/VT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH